

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2020/HS - ST

Ngày 30 - 7 - 2020

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA**

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Quàng Văn Tiễn.

2. Ông Quàng Văn Biên.

- Thư ký phiên toà: Ông Bùi Quang Hùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà:
Ông Dương Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 63/2020/HSST ngày 03 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Tiến T**, sinh năm 1981; Trú tại: Bản T, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 5/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Vũ Cao H (đã chết) và bà Lê Thị T; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ 05/01/2020 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 00 phút, ngày 05/01/2020 tổ công tác Công an huyện S phối hợp với Công an xã H, huyện S làm nhiệm vụ phát hiện tại nhà Lầu Bả P ở tại khu vực bản M, xã H phát hiện bắt quả tang Vũ Tiến T đang đứng trong sân nhà

P có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, ngoài ra còn thu giữ 01 điện thoại di động hiệu OPPO.

Ngày 06/01/2020 tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng vật chứng, trích mẫu giám định, kết quả: số chất bột màu trắng thu giữ của T có khối lượng 2,05 gam, đã sử dụng toàn bộ để làm mẫu gửi giám định, ký hiệu L.

Ngày 20/01/2020 phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh sơn La đã hoàn mẫu giám định không sử dụng đến là 1,90 gam cho CQCSĐT công an huyện Sông Mã.

Tại bản kết luận giám định số 203 ngày 10/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu L là ma túy; Loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 2,05 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 2,05 gam; Loại Heroine”*.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Khoảng 15 giờ 00' ngày 03/01/2020, bị cáo mang theo 380.000đ bắt xe khách đi vào bản M, xã H để tìm mua ma túy sử dụng. Đến 19 giờ cùng ngày T đi đến bản M và vào nhà Lầu Bả P hỏi mua ma túy với số tiền 100.000đ, P nhất trí nhận tiền và cầm tiền đi ra khỏi nhà, đến khoảng 21 giờ thì quay lại và đưa cho T 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa Heroine, T nhận lấy và cùng P sử dụng hết gói ma túy vừa nhận được bằng hình thức đốt hít qua đường hô hấp. Tối ngày 04/01/2020 T ngủ lại tại nhà P, đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì có Lò Thế A (trú tại tổ dân phố 2, thị S) đến và ngủ cùng giường với T, đến sáng ngày 05/01/2020 T tiếp tục hỏi P để mua ma túy với số tiền 200.000đ, P nhất trí và tiếp tục đi ra ngoài khoảng 2 giờ đồng hồ sau đó quay lại đưa cho T 1 gói ni lon màu hồng bên trong có chứa Heroine, nhận được Heroine T lại tiếp tục trích ra một ít và cùng P sử dụng tại nhà P. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày T cất giấu ma túy còn lại vào trong chiếc giày đang đi bên trái để xin đi nhờ xe về thì bị phát hiện và bắt quả tang, thu giữ vật chứng nêu trên.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 60/CT-VKSSM ngày 01 tháng 7 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Vũ Tiến T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Vũ Tiến T từ 32 - 38 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung. Tịch thu sung công chiếc điện thoại di động cho bị cáo. Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm, tuyên quyền kháng cáo.

Tại phiên tòa khi được nói lời sau cùng bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, trA luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 15 giờ 15 phút, ngày 05/01/2020, bắt quả tang Vũ Tiến T có hành vi cất giấu 01 gói chất bột màu trắng, T khai là Heroine.

- Vật chứng bị thu giữ là một gói nilon có chứa chất bột màu trắng; Kết luận giám định số 203 ngày 10/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận gói chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo là ma túy “..Loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 2,05 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 2,05 gam”.

- Lời khai bị cáo về việc đã sử dụng ma túy từ năm 2015 nên ngày 03/01/2020 có đến bản M, xã H, huyện S để mua ma túy mục đích để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện, sau khi mua được đã trích ra để sử dụng, đến chiều ngày 05/01/2020 đã cất giấu số ma túy còn lại trong chiếc giày đang đi phía chân trái để đem về sử dụng dần, thì bị phát hiện bắt quả tang.

- Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có thay đổi, bổ sung gì về lời khai làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 05/01/2020 bị cáo đã có hành vi tàng trữ 2,05 gam Heroine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm tội Tàng trữ trái phép

chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa tuy ban đầu bị cáo có khai báo quanh co nhằm trốn tội nhưng sau đã tự nguyện khai báo thành khẩn, cùng với trước đó tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên vẫn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có bố đẻ là ông Vũ Cao H được Nhà nước được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Do vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội nhằm giáo dục bị cáo T người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, và cũng đảm bảo biện pháp răn đe, phòng ngừa chung, thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Cơ quan điều tra đã làm rõ bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản gì có giá trị vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Đối với Lầu Bả P là người T khai đã bán ma túy cho T: CQCSĐT đã tiến hành đối chất giữa P và T nhưng P không thừa nhận có bán ma túy cho T vào các ngày 03/01/2020 và 05/01/2020, P chỉ thừa nhận ngày 03/01/2020 có mua hộ T 04 viên hồng phiến với giá 100.000đ và đã cùng T sử dụng hết. Ngoài lời khai của T không có căn cứ nào khác chứng minh P có hành vi bán ma túy cho T vào các ngày 03/01/2020 và 05/01/2020 nên không có căn cứ để xử lý đối với P. Với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, P đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã là đúng quy định.

Đối với Lò Thế A là người đã ngủ cùng giường với T tối ngày 04/01/2020 xác định A không biết và không liên quan gì đến việc tàng trữ trái phép ma túy của T, kết quả xét nghiệm xác định A dương tính với ma túy, do vậy đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn là đúng quy định.

[7] Về vật chứng vụ án:

Đối với phong bì niêm phong vật chứng ban đầu và số ma túy còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định là những vật không có giá trị sử dụng và vật Nhà nước cấm tàng trữ cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động là tài sản cá nhân của bị cáo tại phiên tòa bị cáo đề nghị sung công chiếc điện thoại, xét đề nghị của bị cáo là tự nguyện và không trái quy định của pháp luật vì vậy cần chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định chung.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Vũ Tiến T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.
- Xử phạt bị cáo Vũ Tiến T 34 tháng tù. Thời hạn thụ hình tính từ ngày 05/01/2020.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2- Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 mảnh ni lon màu hồng và 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng khi lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đã bóc mở được đựng trong 01 (một) phong bì thư do bưu điện Việt Nam phát hành đã niêm phong, dán kín theo đúng quy định của pháp luật. Mặt sau phong bì có dán giấy niêm phong có mã số 029704, trên giấy niêm phong được đóng 2 dấu đỏ của Cơ quan CSĐT công an huyện Sông Mã.

+ 1,90 gam Heroine được đựng trong 01 phong bì màu trắng của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La được niêm phong, dán kín theo đúng quy định của pháp luật. Mặt sau phong bì có dán giấy niêm phong có mã số 000151, trên giấy niêm phong được đóng 2 dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La.

- Tịch thu sung công: 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO, màu trắng, số IMEI 1: 867764028959651, số IMEI 2: 867764028959644.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/7/2020 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3- Về án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS; Các Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 30/7/2020).

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Nhung